

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2017/DS-ST
Ngày 13-12-2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 247/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2017/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Mã Hoàng C, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp TL B, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Lâm Huỳnh P, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TL, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Mã Hoàng C trình bày:

Vào ngày 15/6/2015 âl, anh Mã Hoàng C có cho ông Lâm Huỳnh P vay số tiền 150.000.000đ, lãi suất 5.400.000đ/tháng/150.000.000đ, mỗi tháng đóng lãi một lần, còn vốn khi nào cần thì anh C báo cho ông P trả lại. Sau khi vay, ông P không đóng lãi, không trả vốn mặc dù anh C có đòi nhiều lần.

Nay anh C yêu cầu ông P trả số tiền vốn vay 150.000.000đ, lãi 31.200.000đ, tổng cộng 181.200.000đ.

Tại tờ giải trình ngày 10/11/2017, bị đơn ông Lâm Huỳnh P trình bày:

Trước đây ông có vay của anh C nhiều lần với số tiền 150.000.000đ, trong đó có tiền lãi cộng vào vốn khoảng 30.000.000đ, có thỏa thuận lãi suất như anh C trình bày. Sau đó, ông có đóng lãi cho anh C khoảng 70.000.000đ, đến tháng Giêng năm 2017 thì ông không còn khả năng đóng lãi. Đến ngày 28 tháng Giêng năm 2017 thì ông nhờ người em tên Lâm Huỳnh Đ qua thỏa thuận với vợ chồng anh C xin phần lãi, mỗi năm ông trả 30.000.000đ thì vợ chồng anh C đồng ý. Sau khi thỏa thuận ông có trả được 30.000.000đ, còn lại 120.000.000đ. Đến tháng Giêng năm 2018 đúng hạn như thỏa thuận ông tiếp tục trả 30.000.000đ. Nay anh C khởi kiện yêu cầu ông trả 181.200.000đ ông không đồng ý. Ông chỉ đồng ý trả 120.000.000đ, nhưng mỗi năm chỉ trả 20.000.000đ cho đến hết thì ngưng.

Tại phiên tòa: Anh C yêu cầu ông P trả 120.000.000đ tiền vốn, không yêu cầu trả lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Vụ kiện giữa nguyên đơn anh Mã Hoàng C, bị đơn ông Lâm Huỳnh P là vụ kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về tố tụng:* Tại tờ giải trình ngày 10/11/2017, ông Lâm Huỳnh P có ý kiến không tham gia trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông P.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của anh Mã Hoàng C, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Việc ông P có vay của anh C số tiền 150.000.000đ là thực tế có xảy ra. Việc này được anh C và ông P thừa nhận. Tại biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ ngày 29/11/2017 và tại phiên tòa anh chỉ yêu cầu ông P trả số tiền 120.000.000đ vốn (*trong đó đã trừ số tiền 30.000.000đ ông P trả cho anh sau khi thỏa thuận*). Tại tờ giải trình ngày 10/11/2017, ông P đồng ý trả cho anh C số tiền vốn 120.000.000đ, nhưng mỗi năm ông chỉ trả cho anh C 20.000.000đ, trả cho đến khi nào hết khoản tiền nợ thì ngưng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của anh C là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Xét yêu cầu của ông P về việc thanh toán số tiền 120.000.000đ cho anh C, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Yêu cầu của ông P là yêu cầu về phương thức thanh toán và yêu cầu này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Xét yêu cầu của anh C về việc rút lại khoản tiền lãi, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Tại biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ ngày 29/11/2017 và tại phiên tòa anh C xin rút lại yêu cầu đối với khoản tiền lãi. *Xét thấy:* Việc anh C rút lại phần yêu cầu tính lãi là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của anh C về khoản tiền lãi là phù hợp khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

- Anh C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cụ thể: $120.000.000đ \times 5\% = 6.000.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; Điều 35; Điều 91; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mã Hoàng C.

2. Buộc ông Lâm Huỳnh P phải có nghĩa vụ trả cho anh Mã Hoàng C số tiền là 120.000.000đ (*một trăm hai mươi triệu đồng*).

3. *Kể từ ngày anh Mã Hoàng C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lâm Huỳnh P chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông Phương còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.*

4. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Mã Hoàng C về việc yêu cầu ông Lâm Huỳnh P phải trả khoản tiền lãi với số tiền là 31.200.000đ (*ba mươi một triệu hai trăm ngàn đồng*).

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Mã Hoàng C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ngày 03/11/2017 anh C có nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 4.530.000đ, biên lai số 0009260 được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

- Ông Lâm Huỳnh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 6.000.000đ (chưa nộp).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh